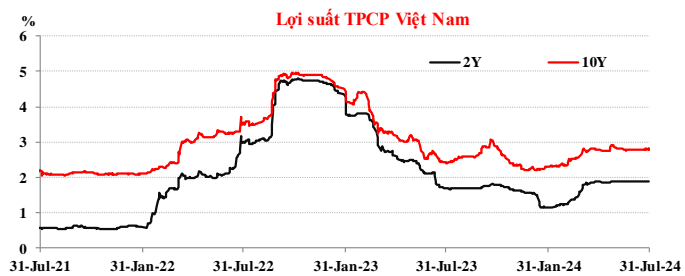


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.47	-0.21	5.31	0.01	3Y	1.91	0.000
1W	4.68	-0.19	5.35	0.00	5Y	1.97	0.002
2W	4.82	-0.13	5.40	0.00	7Y	2.30	0.000
1M	4.95	-0.05	5.44	0.00	10Y	2.80	-0.004
2M	5.05	-0.05	5.50	0.00	15Y	2.96	0.000
3M	5.13	-0.05	5.55	-0.02			
6M	5.36	-0.02	5.61	0.00			
9M	5.42	-0.02	5.70	0.00			
1Y	5.49	0.00	5.73	0.02			



Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 30/07/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	5,000.00	3,663.42	13,063.08	- 9,399.66	42,917.91
Sell Outright	-	22,050.00	11,200.00	- 10,850.00	80,050.00
Tổng				- 20,249.66	

Thị trường TPCP sơ cấp

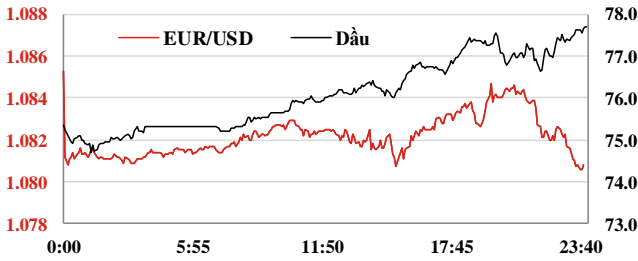
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	Đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	31-Jul-24	5	1000	1000	1.94%	0.09%
MOF	31-Jul-24	10	7000	3950	2.76%	0.00%
MOF	31-Jul-24	15	3000	0	0.00%	0.00%
MOF	31-Jul-24	30	500	70	3.10%	0.00%
Tổng			11500	5020		

Chứng khoán ngày 31/07/2024

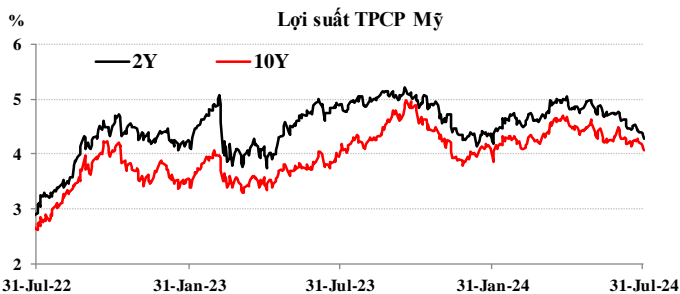
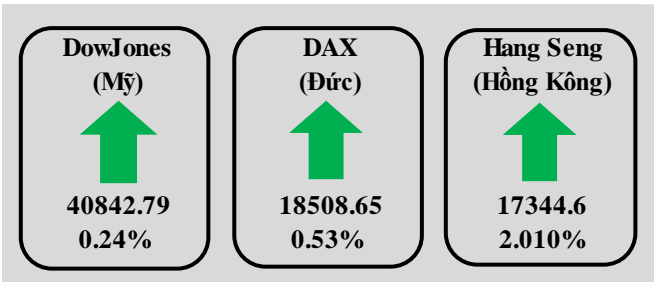
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1251.51	235.36	95.07
%/ngày	0.52%	-0.22%	-0.18%
%/29/12/2023	10.8%	1.9%	9.2%
KLGD (tr.d.v)	748.85	45.49	41.2
GTGD (tỷ đ)	17570.07	925.33	741.49
NĐINN mua (tỷ đ)	1860437	40.40	50.84
NĐINN bán (tỷ đ)	2514685	68.20	123.35

Tin trong nước ngày 31/07

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 31/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.255 VND/USD, giảm nhẹ 02 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.248 VND/USD, giảm 37 đồng so với phiên 30/07. Tỷ giá trên thị trường tự do không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 25.630 VND/USD và 25.730 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 31/07, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục giảm 0,05 – 0,21 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,47%; 1W 4,68%; 2W 4,82% và 1M 4,95%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn ON, giao dịch tại: ON 5,31%; 1W 5,35%; 2W 5,40%, 1M 5,44%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng nhẹ ở kỳ hạn 5Y trong khi giảm ở kỳ hạn 10Y và không thay đổi các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,91%; 5Y 1,97%; 7Y 2,30%; 10Y 2,80%; 15Y 2,96%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố phiên hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,50%. Có 3.663,42 tỷ đồng trúng thầu, có 13.063,08 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 22.050 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất 4,50%, có 11.200 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 20.249,66 tỷ đồng từ thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường ở mức 80.050 tỷ đồng, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 42.917,91 tỷ.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 31/07, KBNN gọi thầu thành công 5.020 tỷ đồng/11.500 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu đạt 44%. Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động thành công toàn bộ 1.000 tỷ đồng gọi thầu, 10Y huy động được 3.950 tỷ đồng/7.000 tỷ đồng gọi thầu, 30Y huy động được 70 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 15Y gọi thầu 3.000 tỷ đồng nhưng không có khối lượng trúng thầu. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 5Y là 1,94% (+0,09 đpt so với phiên đấu thầu trước), 10Y là 2,76% (không đổi), 30Y là 3,10% (không đổi).
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên hôm qua chao đảo khá mạnh, tuy nhiên các cổ phiếu blue-chips ổn định giúp VN-Index kết phiên trong sắc xanh. Chốt phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,45 điểm (+0,52%), lên mức 1.251,51 điểm; HNX-Index mất 0,51 điểm (-0,22%) xuống 235,36 điểm; UPCoM-Index rớt 0,18 điểm (-0,18%) còn 95,07 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục cải thiện với giá trị giao dịch đạt trên 19.200 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn bán ròng hơn 650 tỷ đồng.
- Theo Tổng cục Thống kê, 7 tháng năm 2024, cả nước có 139,5 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng 5,8% so với cùng kỳ năm trước; bình quân một tháng có hơn 19,9 nghìn DN thành lập mới và quay trở lại hoạt động. Số DN rút lui khỏi thị trường là 125,5 nghìn DN, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm trước; bình quân một tháng có hơn 17,9 nghìn DN rút lui khỏi thị trường.**



	31 Jul 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	104.10	-0.44%	-0.28%	2.73%
USD/CNY	7.22	-0.44%	-0.59%	1.71%
USD/EUR	0.92	-0.09%	0.13%	1.95%
USD/JPY	149.98	-1.82%	-2.53%	6.32%
USD/KRW	1369.08	-0.99%	-0.95%	5.77%
USD/SGD	1.34	-0.48%	-0.57%	1.26%
USD/TWD	32.67	-0.51%	-0.15%	6.46%
USD/THB	35.53	-0.95%	-1.44%	3.44%
USD/VND Trung tâm	24255	-0.01%	-0.04%	1.63%
USD/VND LNH	25248	-0.15%	-0.43%	4.12%
USD/VND tự do	25667	-0.08%	0.17%	3.74%
Vàng	2448.10	1.65%	2.11%	18.69%
Dầu WTI	77.91	4.26%	0.41%	8.74%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	18/9/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	14/8/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	1/8/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	20/9/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	6/8/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed không thay đổi LSCS trong cuộc họp tháng 7.** Trong cuộc họp ngày hôm qua 31/07, Fed nhận định các hoạt động kinh tế Mỹ vẫn mở rộng một cách vững chắc. Số việc làm tăng lên ở tốc độ vừa phải, tỷ lệ thất nghiệp cũng tăng nhưng vẫn ở mức thấp. Bên cạnh đó, lạm phát đã hạ nhiệt trong một năm vừa qua nhưng phần nào đó vẫn ở mức cao. Những tháng gần đây đã có thêm một số tiến bộ trong việc hướng lạm phát về mức mục tiêu. Ủy ban CSTT (FOMC, thuộc Fed) vẫn theo đuổi mục tiêu toàn dụng nhân công và đạt được lạm phát ở mức 2,0% trong dài hạn. FOMC cũng đánh giá rủi ro trong quá trình đạt được mục tiêu việc làm và lạm phát đang trở nên cân bằng hơn. Triển vọng kinh tế là không chắc chắn và FOMC sẽ chú ý tới rủi ro ở cả hai bên trong nhiệm vụ kép của mình. Theo đó, FOMC quyết định giữ nguyên LSCS trong cuộc họp này ở mức 5,25% - 5,50%. FOMC khẳng định sẽ đánh giá cần trọng các dữ liệu sắp tới, đồng thời cho rằng việc giảm LSCS sẽ phù hợp khi FOMC có niềm tin vững chắc hơn rằng lạm phát đang tiến tới 2,0% một cách bền vững.
- CPI tại Eurozone cao hơn dự đoán.** Văn phòng Thống kê Liên minh Châu Âu Eurostat công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần tại Eurozone tăng lên 2,6% y/y trong tháng 7, trái với dự báo đi ngang ở 2,5% như kết quả thống kê tháng 6. Bên cạnh đó, CPI toàn phần của khu vực này đi ngang ở mức 2,9% y/y trong tháng vừa qua, trái với dự báo hạ nhiệt nhẹ còn 2,8%.
- NHTW Nhật Bản BOJ tiếp tục nâng LSCS.** Trong cuộc họp diễn ra ngày hôm qua 31/07, BOJ vẫn giữ nguyên dự báo lạm phát sẽ ở quanh 2,0% trong năm nay cho tới tài khóa 2026. Bên cạnh đó, GDP 2024 Nhật Bản được nhận định có thể tăng khoảng 0,5% - 0,7%, thấp hơn so với dự báo tháng 4 ở mức 0,7% - 1,0%. Về CSTT, BOJ quyết định nâng LSCS (LS tiền gửi tại BOJ kỳ hạn ON) lên mức 0,25%, tăng 15 đcb so với trước. Ngoài ra, BOJ cũng thông báo sẽ thu hẹp dần quy mô thu mua TPCP từ mức 6 nghìn tỷ JPY/tháng, mục tiêu đến Q1/2026 chỉ còn mức 3 nghìn tỷ/tháng. Đây là lần thứ hai trong năm nay BOJ nâng lãi suất. Hồi tháng 3, cơ quan này nâng LSCS lên 0,1%, chấm dứt thời kỳ lãi suất âm bắt đầu áp dụng từ năm 2016.

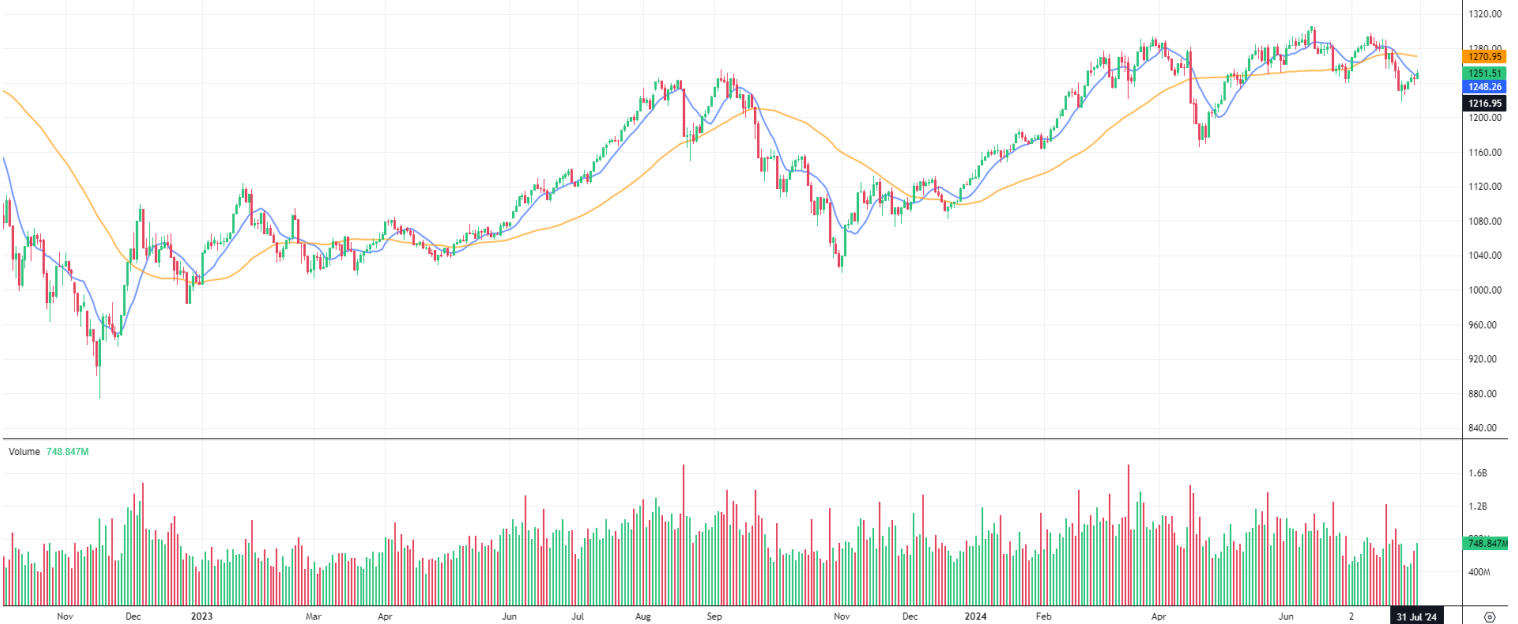
Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
31-07	8:30	***	CPI Úc qq Q2	1.0	1.0	1.0
31-07	8:30	***	CPI Úc yy T6	3.8	3.8	4.0
31-07	8:30	***	PMI lĩnh vực sản xuất Trung Quốc T7	49.4	49.4	49.5
31-07	Tentative	***	LSCS NHTW Nhật Bản BOJ	0.25	0.10	0.10
31-07	16:00	***	CPI sơ bộ Eurozone T7	2.6	2.5	2.5
31-07	19:15	***	Thay đổi việc làm phi nông nghiệp ADP Mỹ T6	122K	147K	15%K
01-08	1:00	***	LSCS Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed		5.50	5.50
01-08	18:00	***	LSCS NHTW Anh BOE		5.00	5.25
01-08	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ we		236K	235K
01-08	21:00	***	PMI lĩnh vực sản xuất ISM Mỹ T7		48.8	48.5

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX

VN Index - Trade Price O 1245.06 H 1255.77 L 1245.06 C 1251.51 +6.45 (+0.52%) MA 50 close 0 1270.95 MA 10 close 0 1248.26



VN-Index tăng nhẹ, đóng cửa tại 1.251,61 điểm. Thị trường rung lắc khá mạnh, tăng tích cực trong phiên nhưng sau đó gặp áp lực bán và thu hẹp đà tăng ở cuối phiên. Thanh khoản trong phiên hôm qua tiếp tục gia tăng, với 748 triệu cổ phiếu được giao dịch. Thị trường cho thấy khả năng cao đã tạo đáy ở quanh vùng 1120 điểm, tuy nhiên đà đi lên vẫn gặp nhiều thách thức và có thể quay đầu kiểm nghiệm đáy một lần nữa trong những phiên tiếp theo.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm

Email: Ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn